



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

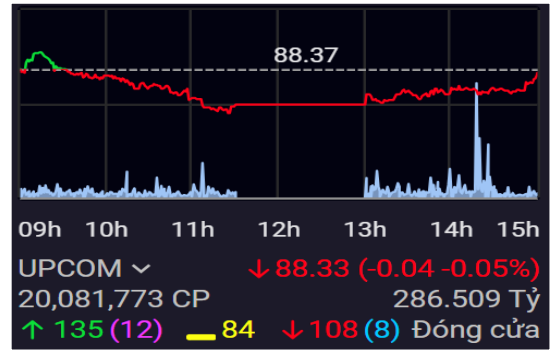
Kết thúc phiên giao dịch 25/4/2024, các chỉ số chính giảm nhẹ. VN-Index giảm 0.05%, xuống mức 1,204.97 điểm; HNX-Index giảm 0.13%, xuống mức 227.57 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 569 triệu đơn vị, giảm 30.54% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 26.9% so với phiên trước, đạt hơn 61 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, FPT, MWG, VCB là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 6 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, TCB, BID, MBB là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Dẫn đầu tăng trưởng là ngành công nghệ thông tin (FPT +2.58%; ITD +0.98%) và bán lẻ (PIT +6.91; MWG +2.87%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành dịch vụ tài chính (EVF -2.52; VDS -2.35%) và tài nguyên cơ bản (DLG -2.12%; VPG -2.06%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 464 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã FUEVFNVD (277 tỷ VND), DIG (43 tỷ VND), GAS (40 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 88 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã PVS (79 tỷ VND), LAS (16 tỷ VND), IDC (14 tỷ VND).

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,413.80	-1.62%
Thép HRC (USD/tấn)	520.00	-0.76%
Dầu Brent (USD/b)	87.29	-0.72%
Cao su (USD/kg)	331.80	-0.06%
Tỷ giá USD/VND	25,440.0	+0.06%
DXY index	106.15	-0.04%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Hoạt động trong khu vực kinh tế tư nhân của Mỹ đã chậm lại trong tháng 4 này, trong khi kinh tế châu Âu và các nền kinh tế lớn khác tốt lên. Đây là một dấu hiệu cho thấy tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể trở nên cân bằng hơn trong năm nay.

Chỉ số PMI tổng hợp của Mỹ do công ty nghiên cứu S&P Global Market Intelligence thực hiện - giảm còn 50.9 điểm trong tháng 4, từ mức 52.1 điểm trong tháng 3. Mức trên 50 điểm thể hiện sự tăng trưởng.

Ngược lại, PMI tổng hợp của khu vực eurozone tăng lên mức 51.4 điểm trong tháng 4, từ 50.3 điểm trong tháng 3.

Tương tự, theo tờ Wall Street Journal, các cuộc khảo sát nhà quản trị mua hàng ở Nhật Bản, Ấn Độ và Australia cũng cho thấy sự tăng tốc trong tháng 4. Ở Anh, hoạt động sản xuất và dịch vụ thậm chí tăng trưởng mạnh hơn dự báo, cho thấy nền kinh tế nước này đã trên đà phục hồi vững sau khi rơi vào một cuộc suy thoái nông vào cuối năm ngoái.

TIN DOANH NGHIỆP

LPB: Lãi trước thuế tăng 84% so với cùng kỳ năm trước

Theo đó, trong quý 1/2024, thu nhập lãi thuần tăng 25% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 3,464 tỷ đồng. Theo LPBank, lãi thuần tăng nhờ tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều cải thiện, hoạt động kinh doanh của cá nhân và doanh nghiệp bắt đầu phục hồi, cần bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong kỳ, ngoại trừ khoản thu từ chứng khoán đầu tư sụt giảm 0.03 tỷ đồng thì các khoản kinh doanh ngoài lãi khác của LPBank đều có sự tăng trưởng. Đóng góp nhiều nhất cho nguồn thu của LPBank là thu từ dịch vụ, đạt gần 819 tỷ đồng, gấp 3.6 lần cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh ngoại hối cũng thu được khoản lãi hơn 148 tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với cùng kỳ.

Cùng với việc giảm nhẹ 4% chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, chỉ còn trích gần 215 tỷ đồng, kết quả LPBank lãi trước thuế hơn 2,886 tỷ đồng, tăng 84% so với cùng kỳ năm trước và thực hiện được 27% mục tiêu lợi nhuận trước thuế (10,500 tỷ đồng) đặt ra cho cả năm 2024. Đây cũng là mức lãi cao nhất LPBank từng đạt được.

BVB: BVBank hoàn thành 35% kế hoạch lợi nhuận trong quý đầu năm

Kết thúc 3 tháng đầu năm nay, BVBank ghi nhận quy mô tổng tài sản đạt gần 84,000 tỷ đồng, tăng 7% so với quý I/2023 nhờ đóng góp lớn từ phân khúc khách hàng cá nhân - phân khúc chiến lược chính của ngân hàng.

Tính đến thời điểm 31/3/2024, tổng dư nợ tín dụng của ngân hàng đạt gần 66,500 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, động lực tăng trưởng chính đến từ cho vay cá nhân và tổ chức kinh tế, với dư nợ cho vay đạt hơn 57,000 tỷ đồng, tăng trưởng 6.7% so với cùng kỳ. Do sức hấp thụ vốn của nền kinh tế thấp so với cuối năm



2023, dư nợ cho vay giảm nhẹ 1.2%, trong đó dư nợ cho vay giảm vào tháng 1 và nhanh chóng tăng trở lại trong 2 tháng cuối quý.

Quý I/2024, mặt bằng lãi suất cho vay của BVBank giảm liên tục do Ngân hàng triển khai thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng. Điển hình, ngay từ đầu năm, ngân hàng đã triển khai gói vay ưu đãi lãi suất chỉ từ 5%/năm với đa dạng mục đích vay dành cho tệp khách hàng cá nhân.

ACG: Gổ An Cường báo lãi tăng gấp đôi ngay trong quý I/2024

Công ty Cổ phần Gổ An Cường vừa công bố báo cáo tài chính quý I/2024 với nhiều chỉ số tăng trưởng. Theo đó, doanh thu thuần trong kỳ của công ty đạt 695 tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với cùng kỳ. Doanh thu tăng, cùng với tiết giảm giá vốn hàng bán nên lợi nhuận gộp của Gổ An Cường tăng 12% lên 214 tỷ đồng.

Ở chiều ngược lại, ngoài chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ, các khoản chi phí trong kỳ của công ty đều tiết giảm so với quý I/2023. Cụ thể, chi phí tài chính đạt 9.8 tỷ đồng, chi phí bán hàng đạt 111 tỷ đồng, giảm lần lượt 40% và 18% so với cùng kỳ năm ngoái.

Sau khi trừ các chi phí, Gổ An Cường báo lãi 81 tỷ đồng, tăng 2.25 lần so với cùng kỳ năm ngoái.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

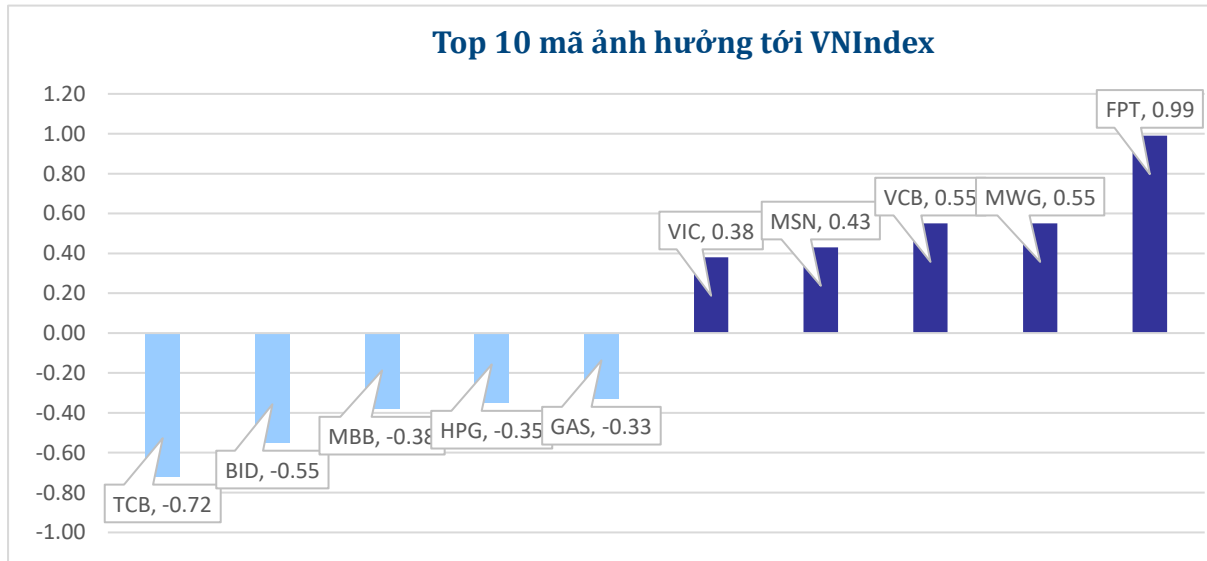
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,204.97	-0.05%	-0.64	569.7	14,173.9	166	74	293
Vn30 - Index	1,233.72	0.13%	1.55	176.5	6,620.0	11	3	16
Vn100-Index	1,228.52	-0.03%	-0.42	410.3	12,273.8	30	8	62
VNXAllshare	1,971.90	-0.06%	-1.13	522.0	14,167.9	124	84	237
HNX - Index	227.57	-0.13%	-0.30	61.7	1,219.9	52	62	105
Upcom - Index	88.33	-0.04%	-0.04	20.1	286.5	135	84	108

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	14,173.88	-28.58%	569.65	-30.54%
HNX	1,219.87	-23.99%	61.71	-26.88%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

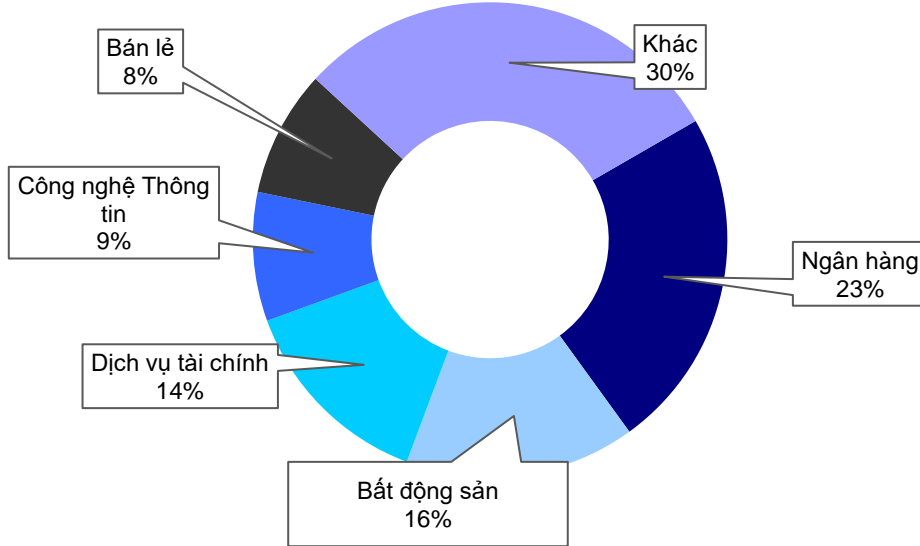


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
MSB 31.64	FPT 1,158.69	TN1 2104.83%	QCG 6.71%	TV2 -3.04%
MWG 19.84	MWG 1,048.93	HID 1478.31%	SCS 3.16%	DPG -2.95%
EIB 17.29	TCB 431.22	MDG 1345.23%	KSB 3.12%	EVF -2.52%
VIX 15.36	DIG 424.30	LGC 909.09%	MWG 2.87%	VDS -2.35%
DIG 15.07	MSB 412.81	HAS 883.48%	FPT 2.58%	DPM -2.19%

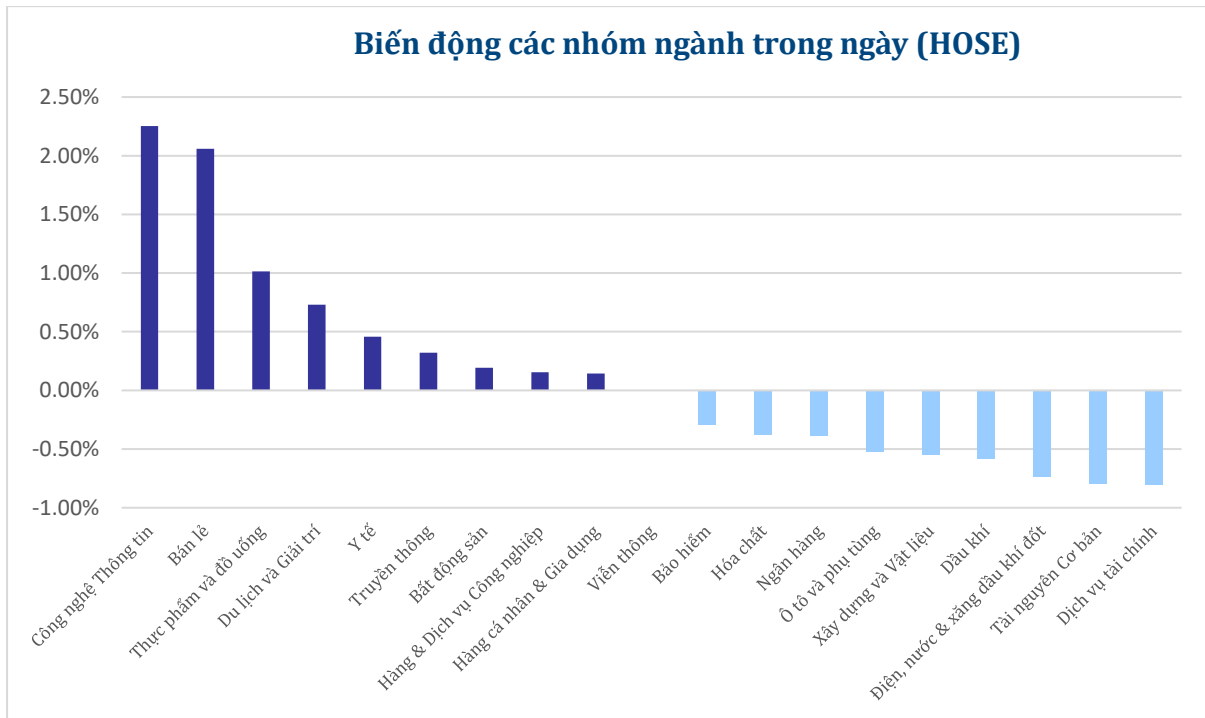


NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



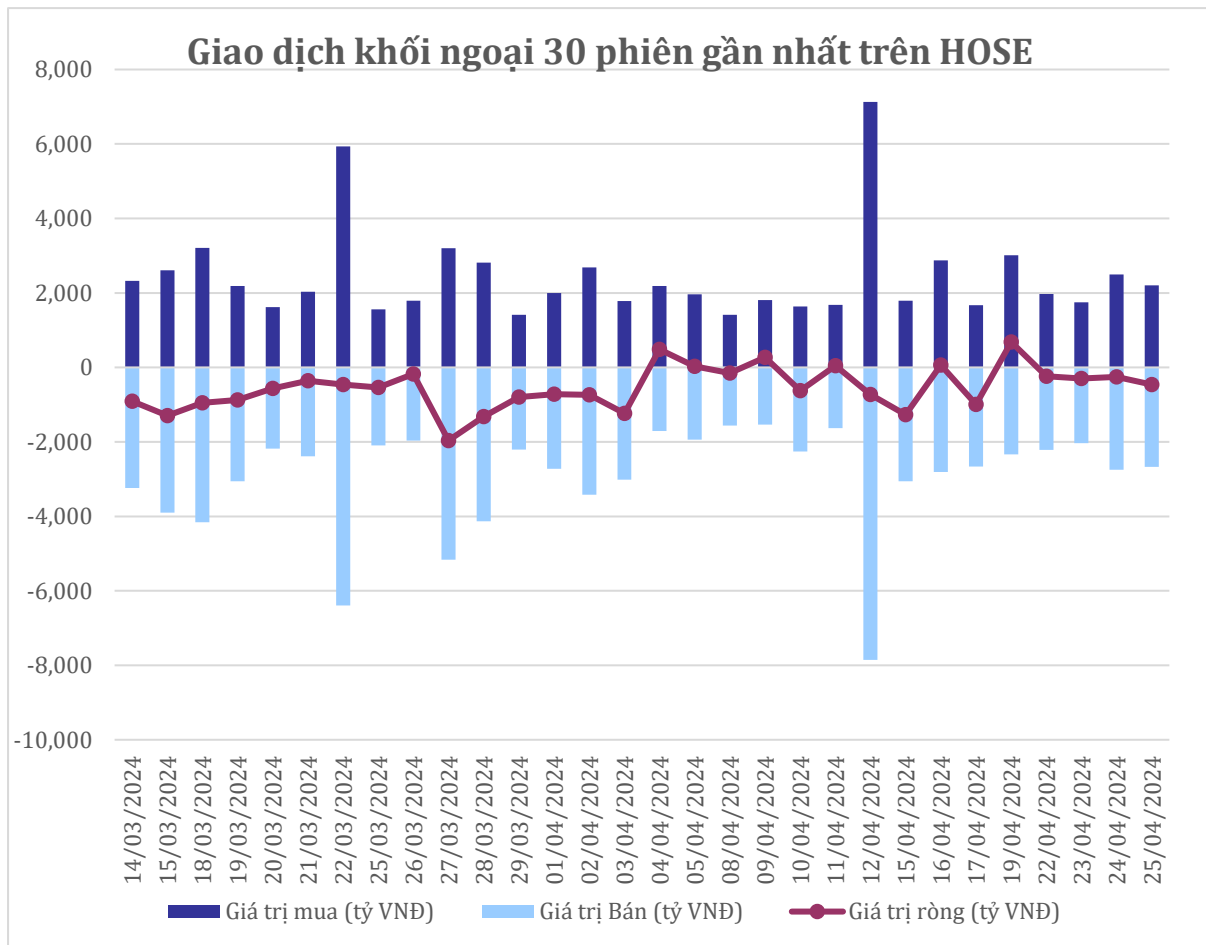
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
MWG	210.55	FUEVFNVD	-277.80
VND	45.29	DIG	-43.93
TPB	42.59	GAS	-40.16
HPG	40.82	FUESSVFL	-40.01
KDH	28.80	GEX	-35.39





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696